**Bài 6**

**TRUYỆN**

**(TRUYỆN ĐỒNG THOẠI, TRUYỆN CỦA PUSKIN**

**VÀ AN-ĐEC-XEN)**

(12 tiết)

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về năng lực:***

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật).

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

- Nhận biết được chủ ngữ, biết cách mở rộng chủ ngữ trong câu.

- Viết được bài văn, kể được một trải nghiệm của bản thân, biết viết VB đảm bảo các bước.

- Kể được trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân.

***2. Về phẩm chất:***

- Nhân ái, chan hoà, khiêm tốn; trân trọng tình bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.  - Khám phá tri thức Ngữ văn.  **b) Nội dung**:  - Chơi trò chơi khởi động: Kể tên một kỷ niệm tuổi thơ của em?  (Một HS làm trưởng trò: Nêu tên kỉ niệm của mình rồi lần lượt chỉ điểm các bạn trong nhóm. Mỗi bạn nêu một kỉ niệm có dấu ấn sâu đậm nhất. (Khoảng 8-10 bạn tham gia chơi)  **c) Sản phẩm:**HS nêu/trình bày được  - Các kỉ niệm của học sinh.  - Tri thức ngữ văn (truyện và truyện đồng thoại; cốt truyện; nhân vật; người kể chuyện; lời người kể chuyện và lời nhân vật; từ đơn và từ phức).  **d) Tổ chứcthực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Hãy kể tên một số truyện mà em đã đọc? Em thích nhất truyện nào?  ? Ai là người kể trong truyện này? Người kể ấy xuất hiện ở ngôi thứ mấy?  ? Nếu muốn tóm tắt lại nội dung câu chuyện, em sẽ dựa vào những sự kiện nào?  ? Nhân vật chính trong truyện là ai? Nêu 1 vài chi tiết giúp em hiểu đặc điểm của nhân vật đó?  ? Giới thiệu ngắn gọn một truyện đồng thoại và chỉ ra những “dấu hiệu” của truyện đồng thoại trong tác phẩm đó?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** - Đọc phần tri thức Ngữ văn.  - Thảo luận nhóm:  + 2 phút đầu, HS ghi kết quả làm việc ra phiếu cá nhân.  + 5 phút tiếp theo, HS làm việc nhóm, thảo luận và ghi kết quả vào ô giữa của phiếu học tập, dán phiếu cá nhân ở vị trí có tên mình.  **GV:**  - Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.  **B3: Báo cáo thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu đại diện của một vài nhóm lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện báo cáo sản phẩm nhóm  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động nhóm của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động đọc  - Viết tên chủ đề, nêu mục tiêu chung của chủ đề và chuyển dẫn tri thức ngữ văn. |

|  |
| --- |
| *Ngày soạn: 12/01/2024*  *Ngày dạy: 15/01/2024* |
|  |

Tiết 73,74,75 BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN

TÔ HOÀI

**1. MỤC TIÊU**

***1.Về năng lực:***

- Xác định được ngôi kể trong văn bản “Bài học đường đời đầu tiên”.

- Nhận biết được các chi tiết miêu tả hình dáng, cử chỉ, lời nói, suy nghĩ của các nhân vật Dế Mèn và Dế Choắt. Từ đó hình dung ra đặc điểm của từng nhân vật.

- Phân tích được đặc điểm của nhân vật Dế Mèn.

- Rút ra bài học về cách ứng xử với bạn bè và cách đối diện với lỗi lầm của bản thân.

***2. Về phẩm chất:***

Nhân ái, khoan hoà, tôn trọng sự khác biệt.

**2. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Tranh ảnh về nhà văn Tô Hoài và văn bản “Bài học đường đời đầu tiên”

- Phiếu học tập.

*+ Phiếu số 1:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình dáng**  (Dế Mèn) | **Hành động**  (Dế Mèn) | **Suy nghĩ**  (Dế Mèn) |
|  |  |  |
|  |  | |

*+ Phiếu số 2*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Làm việc nhóm**  Tái hiện lại hình ảnh dế Choắt qua hình ảnh và ngôn ngữ trong 3 phút.  **Hình ảnh Dế Choắt**   * Trạc tuổi …………………………………….…. * Người ……………., cánh ……………………..,   càng ………………..., râu ……………..………   * Mặt mũi: …………………………….……….. * Xưng hô:…………………………… * Ăn ở: …………………………….…………… * Choắt: …………………………….…………….. * Đối lập với ……………………………………..   Kết quả hình ảnh cho dế hoạt hình |

*+ Phiếu học tập số 3*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Trước khi trêu chị Cốc** | **Sau khi trêu chị Cốc** | **Kết quả** |
| **Hành động** |  |  |  |
| **Thái độ** |  |  |  |

**3. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. HĐ 1: Xác định vấn đề**

**a) Mục tiêu**: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.

**b) Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

? Em đã bao giờ xem một bộ phim hay đọc 1 truyện kể về một sai lầm và sự ân hận của ai đó chưa? Khi đọc, xem, em có những suy nghĩ gì?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**2. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1 Đọc – hiểu văn bản**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **(Tiết 73) I. TÌM HIỂU CHUNG** | | | | | |
| **1. Tác giả** | | | | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được những nét chính về nhà văn Tô Hoài và tác phẩm “Dế mèn phiêu lưu kí” cũng như đoạn trích “Bài học đường đời đầu tiên”.  **b) Nội dung**:  - GV hướng dẫn HS đọc văn bản và đặt câu hỏi.  - Hs đọc, quan sát SGK và tìm thông tin để trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm**: Câu trả lời của HS  **d) Tổ chức thực hiện** | | | | | |
| Hoạt động của GV và HS | | | Nội dung cần đạt | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi  ? Nêu những hiểu biết của em về nhà văn Tô Hoài?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin.  **HS** quan sát SGK.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | | | - Tô Hoài (1920 – 2014)  ***Tô Hoài***  - Tên: Nguyễn Sen  - Quê: Hà Nội  - Ông viết văn từ trước  CMT8/1945  - Có nhiều tác phẩm viết cho thiếu nhi  - Các tác phẩm chính: “Võ sĩ Bọ Ngựa”, “Dê và Lợn”, “Đôi ri đá”, “Đảo hoang”… | | |
|  | Picture1 | Picture1 | | | Sống lại tuổi thơ với “Dế mèn phiêu lưu ký” |
|  | | | | | |
| **2. Tác phẩm** | | | | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Biết được những nét chung của văn bản (Thể loại, ngôi kể, bố cục…)  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng câu hỏi cho HS thảo luận nhóm.  - HS suy nghĩ cá nhân để trả lời, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời và phiếu học tập đã hoàn thành của HS  **d) Tổ chức thực hiện** | | | | | |
| Hoạt động của GV và HS | | | Nội dung cần đạt | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | | | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.  - Chia nhóm lớp, giao nhiệm vụ:  ? Em hãy kể lại nội dung văn bản Bài học đường đời đầu tiên?  ? Truyện “Dế mèn phiêu lưu kí” thuộc loại truyện nào?  ? Truyện đồng thoại là gì?  ? Dựa vào đâu em nhận ra Bài học đường đời đầu tiên là truyện đồng thoại?  ? Truyện sử dụng ngôi kể nào? Dựa vào đâu em nhận ra ngôi kể đó? Lời kể của ai?  ? Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Đọc văn bản  - Làm việc cá nhân 2’, nhóm 5’  + 2 phút đầu, HS ghi kết quả làm việc ra phiếu cá nhân.  + 5 phút tiếp theo, HS làm việc nhóm, thảo luận và ghi kết quả vào ô giữa của phiếu học tập, dán phiếu cá nhân ở vị trí có tên mình.  **GV**:  - Chỉnh cách đọc cho HS (nếu cần).  - Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS**: Trình bày sản phẩm của nhóm mình. Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **GV***:*  - Nhận xét cách đọc, kể của HS.  - Hướng dẫn HS trình bày bằng cách nhắc lại từng câu hỏi  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau . | | | | a) Đọc và tìm hiểu chú thích  - HS đọc đúng.  - HS kể tóm tắt nội dung cơ bản  b) Tìm hiểu chung  - Văn bản là truyện đồng thoại nổi tiếng nhất của nhà văn Tô Hoài.  - Truyện đồng thoại là loại truyện thường lấy loài vật làm nhân vật. Các con vật trong truyện đồng thoại được các nhà văn miêu tả, khắc hoạ như con người (gọi là nhân cách hoá).  - Hệ thống nhân vật là loài vật (nhân vật chính: Dế Mèn).  - Sử dụng ngôi thứ nhất (lời kể của Dế Mèn).  - Văn bản chia làm 3 phần  + P1: Từ đầu …sắp đứng đầu thiên hạ rồi.  🡪 Bức chân dung tự hoạ của Dế Mèn.  + P2: còn lại:  🡪 Bài học đường đời đầu tiên | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 74. II. TÌM HIỂU CHI TIẾT** | | |
| 1. **Bức chân dung tự hoạ của Dế Mèn** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Tìm được những chi tiết nói về ngoại hình, hành động, suy nghĩ và ngôn ngữ của Dế Mèn.  - Đánh giá nét đẹp và nét chưa đẹp của Dế Mèn.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng câu hỏi cho HS thảo luận.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thiện nhiệm vụ.  - HS trình bày sản phẩm, theo dõi, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **c) Sản phẩm:** Phiếu học tập của HS đã hoàn thành, câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| Hoạt động của GV và HS | Nội dung cần đạt | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia lớp ra làm 4 nhóm:  **-** Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3,4  - Phát phiếu học tập số 1 & giao nhiệm vụ:  **Nhóm I**: Tìm những chi tiết miêu tả hình dáng của Dế Mèn.  **Nhóm II**: Tìm những chi tiết miêu tả hành động của Dế Mèn.  **Nhóm III**: Tìm những chi tiết nói về suy nghĩ của Dế Mèn.  **Nhóm IV**: Tìm những chi tiết là lời nói của Dế Mèn với các nhân vật khác?  ? Chỉ ra biện pháp NT được sử dụng khi miêu tả Dế Mèn?  ? Lối miêu tả Dế Mèn thường được sử dụng ở loại truyện nào?  ? Em có nhận xét gì về trình tự miêu tả?  ? Cách miêu tả như vậy có tác dụng gì?  ? Và qua lời miêu tả ấy, em hình dung ra hình ảnh Dế Mèn như thế nào? (chỉ ra nét đẹp và nét chưa đẹp của nhân vật)?  ? Đứng trước hình ảnh Dế Mèn em có thái độ, tình cảm ra sao?  ? Theo em chi tiết nào là đặc sắc, thú vị nhất, vì sao?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Thảo luận nhóm 5 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm (phần việc của nhóm mình làm).  **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần).  **HS**: làm việc cá nhân để hoàn thành những nhiệm vụ còn lại.  **GV** theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu đại diện của một nhóm lên trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  **HS:**  - Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm.  - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.  - Chốt kiến thức & chuyển dẫn sang mục 2 | | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Hình dáng** | **Hành động** | | **Suy nghĩ** | **Ngôn ngữ** | | - chàng dế thanh niên cường tráng  + càng: mẫm bóng  + vuốt: cứng, nhọn hoắt  + cánh: dài tận chấm đuôi  một màu nâu bóng mỡ  + đầu: to,nổi từng tảng rất bướng  + răng: đen nhánh  + râu: dài, cong | - đạp phanh phách  - vũ lên phành phạch  - nhai ngoàm ngoạp  - trịnh trọng vuốt râu  - cà khịa, quát nạt, đá ghẹo | | - Tôi tợn lắm  - Tôi cho là tôi giỏi.  - Tôi lầm tưởng lầm cử chỉ ngông cuồng là tài ba, càng tưởng tôi là tay ghê ghớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ rồi. | - Gọi Dế Choắt là “chú mày”, xưng “anh”. Gọi chị Cốc là “mày” xưng “tao”. | | * NT: Miêu tả, so sánh, nhân hoá, sử dụng nhiều tính từ , giọng kể kiêu ngạo | | | | | | **=>Dế Mèn khỏe mạnh, cường tráng, có vẻ đẹp hùng dũng của con nhà võ (*nét đẹp*).** | | **=>Dế Mèn kiêu căng tự phụ, xem thường mọi người, hung hăng hống hách, xốc nổi (*nét chưa đẹp*).** | | | |
| 1. **Nhân vật Dế Choắt** | | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  Tìm chi tiết về ngoại hình, cách sinh hoạt và ngôn ngữ của Dế Choắt  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm cho HS.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung (nếu cần)  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và phiếu học tập của HS đã hoàn thành.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| Hoạt động của GV và HS | Nội dung cần đạt | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm.  - Phát phiếu học tập số 2 & giao nhiệm vụ:  1. Tìm những chi tiết thể hiện hình dáng, cách sinh hoạt và ngôn ngữ của Dế Choắt?  2. Tác giả đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật gì khi tái hiện hình ảnh Dế Choắt?  3. Qua đó chúng ta nhận ra hình ảnh Dế Choắt ntn trong cái nhìn của Dế Mèn?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - 2 phút làm việc cá nhân  - 3 phút thảo luận cặp đôi và hoàn thành phiếu học tập.  **GV**: Dự kiến KK: câu hỏi số 2  - Tháo gỡ KK ở câu hỏi (2) bằng cách đặt câu hỏi phụ (Tác giả đã sử dụng biện pháp kể hay tả để tái hiện hình ảnh Dế Mèn?).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV:**  - Yêu cầu HS trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  **HS** - Đại diện 1 nhóm lên trình bày sản phẩm.  - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.  - Chốt kiến thức lên màn hình, chuyển dẫn sang mục sau. | | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hình dáng** | **Cách sinh hoạt** | **Ngôn ngữ** | | - Chạc tuổi: Dế Mèn  - Người: gầy gò, dài lêu ngêu như gã nghiện thuốc phiện.  - Cánh: ngắn củn … như người cởi trần mặc áo ghi lê.  - Đôi càng: bè bè, nặng nề  - Râu: cụt có một mẩu  - Mặt mũi: ngẩn ngẩn ngơ ngơ | - Ăn xổi, ở thì | - Với Dế Mèn:  + Lúc đầu: gọi “anh” xưng “em”.  + Trước khi mất: gọi “anh” xưng “tôi” và nói: “ở đời….thân”.  - Với chị Cốc:  + Van lạy  + Xưng hô: chị - em. | | * NT: miêu tả,so sánh, tính từ, từ láy, sử dụng thành ngữ | | | | **=> Gầy gò, xấu xí, ốm yếu, nhưng rất khiêm tốn, nhã nhặn. Bao dung độ lượng trước tội lỗi của Mèn.** | | | |
| **Tiết 75: 3. Bài học đường đời đầu tiên**  **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Thấy được thái độ của Dế Mèn với Dế Choắt.  - Hiểu được bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.  - Rút ra bài học cho bản thân từ nội dung bài học.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm cho HS.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung (nếu cần)  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và phiếu học tập của HS đã hoàn thành.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **?** Dế Mèn đã nói gì khi sang thăm nhà Dế Choắt và khi Dế Choắt nhờ sự giúp đỡ?  **?** Những lời nói đó thể hiện thái độ gì của Dế Mèn?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS tìm chi tiết trong văn bản.  **HS**:  - Đọc SGK và tìm chi tiết thể hiện câu nói của Dế Mèn để hoàn thiện phiếu học tập.  - Suy nghĩ cá nhân.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV:** Yêu cầu hs trả lời và hướng dẫn (nếu cần).  **HS** :  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét câu trả lời của HS và chốt kiến thức, kết nối với mục sau. | | **a) Thái độ của Dế Mèn với Dế Choắt**  - Gọi là *“chú mày”* (mặc dù = tuổi).  - Hếch răng, xì một hơi rõ dài, mắng về không chút bận tâm  => Khinh bỉ, coi thường Dế Choắt. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Phát phiếu học tập số 3  - Chia nhóm cặp đôi và giao nhiệm vụ:  **?** Tìm những chi tiết thể hiện hành động của Dế Mèn trước và sau khi trêu chị Cốc?  **?** Hành động của Dế Mèn đã gây ra hậu quả gì?  **?** Qua hành động đó, em có nhận xét gì về thái độ của Dế Mèn trước và sau khi trêu chị Cốc, đặc biệt là khi chứng kiến cái chết của Dế Choắt?  **?** Theo em Dế Mèn đã rút ra được cho mình bài học gì từ những trải nghiệm trên? Câu văn nào cho em thấy điều đó?  ? Từ đó em rút ra được bài học gì cho bản thân?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS:**  - Làm việc cá nhân 2’ (đọc SGK, tìm chi tiết)  - Làm việc nhóm 3’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).  - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **GV:**Hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS báo cáo, nhận xét, đánh giá.  - Hướng dẫn HS trình bày ( nếu cần).  **HS**:  - Đại diệnlên báo cáo sản phẩm của nhóm mình.  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  -Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của nhóm.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn sang mục sau. | | **b) Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Dế Mèn** | **Trước khi**  **trêu chị Cốc** | **Sau khi**  **trêu chị Cốc** | **Hậu**  **quả** | | Hành động | -Mắng, coi thường, bắt nạt Choắt.  - Cất giọng véo von trêu chị Cốc. | - Chui tọt vào hang.  - Núp tận đáy hang, nằm in thít.  - Mon men bò lên.  - Chôn Dế Choắt. | Dế Choắt bị chị Cốc mổ cho đến chết | | Thái độ | 🡪  Hung hăng, ngạo mạn, xấc xược. | 🡪  Sợ hãi, hèn nhát | 🡪  Hối hận | | Bài học | **- Không nên kiêu căng, coi thường người khác.**  **- Không nên xốc nổi để rồi hành động điên rồ.** | | |   **- Bài học rút ra cho bản thân**  + Tôn trọng sự khác biệt của bạn.  + Sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ khi bạn cần.  + Nên biết sống đoàn kết, thân ái với mọi người, kẻ kiêu căng có thể làm hại người khác khiến phải ân hận suốt đời |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Nêu những biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong văn bản?  ? Nội dung chính của văn bản “Bài học đường đời đầu tiên”?  ? Ý nghĩa của văn bản.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:   * Suy nghĩ cá nhân và trả lời   **GV** hướng theo dõi, quan sát HS, hỗtrợ (nếu HS gặp khókhăn).  **B3: Báo cáo, thảoluận**  **HS**: trình bày  **GV**:  - Yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của HS  - Chuyển dẫn sang đề mụcsau. | | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Miêu tả loài vật sinh động, nghệ thuật nhân hoá, ngôn ngữ miêu tả chính xác  - Xây dựng hình tượng nhân vật gần gũi với trẻ thơ.  **2. Nội dung**  - Miêu tả vẻ đẹp của Dế Mèn cường tráng nhưng tính nết còn kiêu căng, xốc nổi.  - Sau khi bày trò trêu chị Cốc, gây ra cái chết cho Dế Choắt, Dế Mèn hối hận và rút ra bài học đường đời đầu tiên cho mình.  **3. Ý nghĩa**  - Không quá đề cao bản thân rồi rước hoạ.  - Cần biết lắng nghe, quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh. |